

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2021/QĐST-VDS

Bến Cát, ngày 17 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, con chung**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Ngày 28/01/2021, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát thụ lý hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý 39/2021/TLST-VDS về việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người khởi kiện: Bà Danh Thị Ty Q, sinh năm 1987

Địa chỉ: Nhà trọ Q, đường N, tổ 12, khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh B.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 15 A, xã V, huyện H, tỉnh B.

Người bị kiện: Ông Văn Đắc C, sinh năm 1982

Địa chỉ: Nhà trọ Đ, đường N, tổ 1, khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh B.

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh A.

NỘI DUNG HÒA GIẢI THÀNH:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình là bà Danh Thị Ty Q và ông Văn Đắc C yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập vào ngày 18/01/2021 tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Nội dung biên bản ghi nhận kết quả hòa giải như sau:

Về hôn nhân: Bà Danh Thị Ty Q và ông Văn Đắc C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là cháu Văn Đắc T, sinh ngày 24/7/2012 và cháu Văn Đắc P, sinh ngày 07/8/2008 cho bà Danh Thị Ty Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Văn Đắc C có nghĩa vụ thực hiện cấp dưỡng nuôi cháu Văn Đắc T và cháu Văn Đắc P mỗi cháu 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu T và cháu P đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Ông Văn Đắc C được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung. Không ai được quyền cản trở ông C thực hiện quyền này.

Khi cần thiết, vì lợi ích của các con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Ngày 18/01/2021, bà Danh Thị Ty Q và ông Văn Đắc C yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án về việc công nhận thuận tình ly hôn và con chung sau khi hòa giải viên tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát tiến hành hòa giải thành và lập Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Xét Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành lập ngày 18/01/2021 tại Tòa án của các bên tham gia hòa giải thì thấy: Các bên tham gia hòa giải tự nguyện thỏa thuận về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ việc dân sự; nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác. Kết quả hòa giải thành giữa các bên tham gia hòa giải thỏa mãn các điều kiện được quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại năm 2020.

[3] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Bà Danh Thị Ty Q và ông Văn Đắc C mỗi bên phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng). Bà Q tự nguyện chịu toàn bộ nên được công nhận.

[4] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó. Do đó, xét cơ sở để Tòa án ban hành Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 144, Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 4 Điều 2, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa bà Danh Thị Ty Q và ông Văn Đắc C như sau:

Về hôn nhân: Bà Danh Thị Ty Q và ông Văn Đắc C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là cháu Văn Đắc T, sinh ngày 24/7/2012 và cháu Văn Đắc P, sinh ngày 07/8/2008 cho bà Danh Thị Ty Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Văn Đắc C có nghĩa vụ thực hiện cấp dưỡng nuôi cháu Văn Đắc T và cháu Văn Đắc P mỗi cháu 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu T và cháu P đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Ông Văn Đắc C được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung. Không ai được quyền cản trở ông Chưởng thực hiện quyền này.

Khi cần thiết, vì lợi ích của các con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Danh Thị Ty Q tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0054240 ngày 26/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Bà Qua đã nộp xong tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Ủy ban nhân dân xã V,
huyện H, tỉnh Bạc L;
- Các đương sự;
- Lưu: HSPA, VT.

THẨM PHÁN

Đậu Thị Thảo